

hiện về Ban chỉ đạo Tổng thanh toán nợ trung ương.

Giúp việc Ban Thanh toán nợ tỉnh có một Tổ chuyên viên từ 6 đến 10 người, trung tập từ các ngành Ngân hàng, Tài chính, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Trọng tài kinh tế tỉnh.

Tổ chuyên viên làm việc theo chế độ chuyên trách tại trụ sở Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Ngân hàng Nhà nước tỉnh bố trí các phương tiện làm việc và đi lại.

d) Ở mỗi quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (từ đây gọi chung là huyện), nếu số xí nghiệp quốc doanh nhiều thì có thể thành lập Ban thanh toán nợ huyện.

Ban thanh toán nợ huyện do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện làm Trưởng ban, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng công thương (quận, thị xã) hoặc giám đốc chi nhánh ngân hàng nông nghiệp (huyện) làm phó Ban, Trưởng phòng tài chính và Trưởng phòng kế hoạch của huyện làm Ủy viên. Ban Thanh toán nợ huyện có thể trung tập từ 2 đến 4 cán bộ có năng lực ở các ngành Ngân hàng, Tài chính huyện giúp việc.

Việc thành lập Ban thanh toán nợ huyện (hay không thành lập) do Ban Thanh toán nợ tỉnh quyết định. Ở những huyện không thành lập Ban Thanh toán nợ huyện, Ban Thanh toán nợ tỉnh sẽ trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra các đơn vị kê khai xác minh, thanh toán nợ theo kế hoạch hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Tổng thanh toán nợ trung ương.

2. Các cán bộ trung tập thực hiện đề án này từ trung ương đến huyện được hưởng lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp như đang công tác ở đơn vị và do đơn vị có cán bộ trả; được hưởng phụ cấp lưu trú, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp làm ngoài giờ lấy từ nguồn kinh phí thanh toán nợ do Ban Chỉ đạo Tổng thanh toán nợ trung ương quy định.

3. Kinh phí cho thanh toán công nợ giai đoạn I, được phép trích một phần

nghìn trong tổng số nợ đã thu được và do đơn vị được thanh toán chịu.

Kinh phí ban đầu do Ngân hàng Nhà nước tạm ứng.

K. T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

VÕ VĂN KIẾT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 106-CT ngày 10-4-1991 về công tác trồng rừng đối với trường học.

Trải qua nhiều thế hệ, do các nguyên nhân khác nhau tác động đã làm cho rừng và thảm thực vật của nước ta bị tàn phá khánh kiệt, gây cho mọi người có tật xấu không biết quý trọng cây xanh đối với sự sống. Hiện nay chúng ta đã bắt đầu thấy đó là tác hại trực tiếp uy hiếp đến cuộc sống, môi trường, sinh thái, đến kinh tế hàng hóa từ rừng. Trước đây Bác Hồ và hiện nay Đảng và Nhà nước đã và đang có các dự án lớn để từng bước khôi phục rừng và thảm cây xanh, trong đó hệ thống nhà trường là một chỗ dựa cực kỳ quan trọng cả về kiến thức, lao động và địa bàn.

Trong thời gian qua có nhiều trường học đã coi trọng trồng cây, trồng hoa ngay tại trường mình và cũng có nhiều trường nhận đất trống, đồi trọc gần trường để trồng rừng. Đó là những mô hình tốt cần lập danh sách, nêu rõ địa chỉ để biểu dương trong toàn hệ thống nhà trường cả nước.

Nhưng nhìn chung hệ thống nhà trường chưa nhận rõ đây là nhiệm vụ tất yếu không thể thiếu trong chương trình giáo dục của nhà trường dù ở cấp nào và cũng là nơi có sức lực, có thể mạnh để trồng cây, trồng rừng. Các cấp, các ngành có liên quan chưa chăm lo chỉ đạo, kiểm tra, chưa tạo môi trường,

điều kiện cho Nhà trường trồng cây, trồng rừng.

Đề nhà trường tham gia có hiệu quả chương trình chung về trồng rừng, bảo vệ thảm thực vật, môi trường và cảnh quan. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị:

1. Ở đâu có các loại hình nhà trường đóng (thành thị, nông thôn, miền núi, trung du, ven biển) đều phải nhất nhất giáo dục, sử dụng lao động của học sinh và thầy giáo trồng cây, trồng hoa ở ngay tại trường mình, coi đây là một công viên không thể thiếu được của nhà trường. Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm:

— Tò chức trồng cây, có đất ít trồng ít, có đất nhiều trồng nhiều, không để một tấc đất trống trong trường học mà không trồng cây, trồng hoa.

— Làm cho học sinh và thầy giáo coi việc bẻ một cành cây, một nhánh hoa như là bẻ một cánh tay của mình.

2. Căn cứ vào quy hoạch chung của ngành lâm nghiệp, của các địa phương và tùy theo khả năng của từng trường trên địa bàn, hàng năm giao một số diện tích cho nhà trường ở những nơi có đất trống, đồi trọc, bãi cát, núi đá để trồng rừng. Cây trồng thì tùy theo khí hậu, đất đai, thời tiết từng vùng mà có cơ cấu nhiều loại cây hỗn hợp.

3. Chính quyền các cấp căn cứ vào quỹ trồng rừng của mọi nguồn vốn, hàng năm hỗ trợ cho các trường nhận đất trồng rừng một số tiền để mua giống và phân; với những trường ở những địa bàn có điều kiện trồng rừng tập trung thì được hỗ trợ đầu tư thỏa đáng. Còn lao động, nhà trường sử dụng học sinh, thầy giáo, tinh trong chương trình giáo dục vừa học, vừa làm để trồng, chăm sóc và bảo vệ.

4. Sản phẩm rừng đến khi thu hoạch được Nhà nước cho đưa vào quỹ của nhà trường. Trước khi khai thác phải trồng cây mới; khi khai thác phải để lại một tỷ lệ cây làm nhiệm vụ phòng hộ, bảo vệ môi trường và cảnh quan.

5. Tất cả các nhà trường phải luôn luôn giáo dục và giao nhiệm vụ cho thầy giáo và học sinh tham gia bảo vệ, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm, phá hoại cây xanh bất luận ở đâu và của ai.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lâm nghiệp và chính quyền các cấp, căn cứ điều kiện cụ thể hàng năm, giao nhiệm vụ cho các trường học trồng cây; luôn luôn theo dõi, kiểm tra công việc trồng cây của các trường; kịp thời biểu dương, khen thưởng những đơn vị và cá nhân có thành tích, phê bình nghiêm túc những trường học không trồng cây, trồng hoa.

Nhận được Chỉ thị này, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lâm nghiệp, chính quyền các cấp tổ chức phổ biến, triển khai bắt đầu từ năm 1991 trở đi.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

ĐỒNG SĨ NGUYỄN

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 112-CT ngày 12-4-1991 về việc thanh toán hàng xuất, nhập khẩu và cung ứng dịch vụ của các tổ chức kinh tế thực hiện các hiệp định thanh toán bù trừ (Clearing) ký kết giữa Chính phủ ta với Chính phủ các nước khác.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tò chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Đề tạo cho các tổ chức xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ đủ vốn kinh doanh thực hiện tốt các cam kết trong hiệp định Chính phủ về trao đổi hàng hóa và trả tiền theo phương thức thanh toán bù trừ